

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VĂN PHÒNG

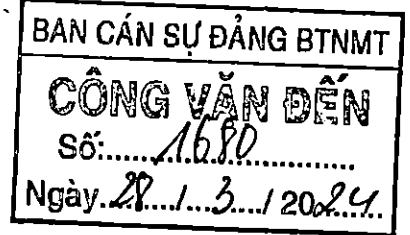
*

Số 9494-CV/VPTW

V/v tổng kết thực hiện Quy định số 216-QĐ/TW,
ngày 01/4/2009 của Bộ Chính trị

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2024



Kính gửi: - Ban cán sự đảng: Chính phủ,
Toà án nhân dân tối cao,
Viện Kiểm sát nhân dân tối cao,
các bộ, ngành Trung ương,
- Đảng đoàn: Quốc hội,
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
các đoàn thể chính trị - xã hội,
- Các ban đảng Trung ương,
- Văn phòng Chủ tịch nước,
- Ban Bí thư Trung ương Đoàn
Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,

Thực hiện nhiệm vụ Bộ Chính trị giao, Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng kết thực hiện Quy định số 216-QĐ/TW, ngày 01/4/2009 của Bộ Chính trị về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước và một số tổ chức đảng trực thuộc ở Trung ương.

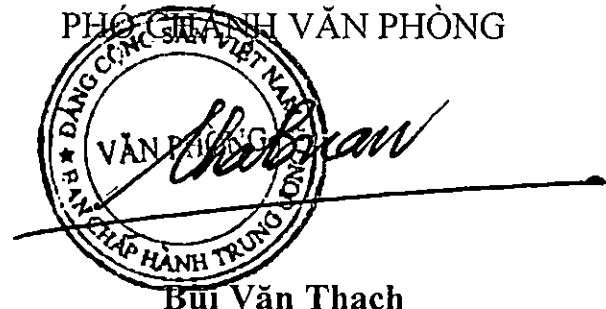
Để công tác tổng kết bảo đảm về chất lượng và tiến độ, Văn phòng Trung ương Đảng đề nghị quý cơ quan tổ chức tổng kết nội dung nêu trên, tập trung chủ yếu vào các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan (*theo đề cương tổng kết kèm theo*); báo cáo tổng kết gửi về **Văn phòng Trung ương Đảng trước ngày 29/4/2024** để Tổ Biên tập nghiên cứu, xây dựng báo cáo trình Bộ Chính trị.

Rất mong sự quan tâm, hợp tác của quý cơ quan.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Vụ Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ GIÁM KH V VĂN PHÒNG


Bùi Văn Thạch

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VĂN PHÒNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**tổng kết thực hiện Quy định số 216-QĐ/TW, ngày 01/4/2009
của Bộ Chính trị về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị,
Ban Bí thư với đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước
và một số tổ chức đảng trực thuộc ở Trung ương
(kèm theo Công văn số 9494-CV/VPTW, ngày 25/3/2024)**

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

**II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI
THỰC HIỆN QUY ĐỊNH**

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH

1. Về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước (những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước đề xuất hoặc trình).

2. Về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với Đảng đoàn Quốc hội (những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư do Đảng đoàn Quốc hội đề xuất hoặc trình).

3. Về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với Ban cán sự đảng Chính phủ (những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư do Ban cán sự đảng Chính phủ đề xuất hoặc trình).

4. Về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với ban cán sự đảng các bộ, ngành (những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư do ban cán sự đảng các bộ, ngành đề xuất hoặc trình).

5. Về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư do Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đề xuất hoặc trình).

6. Về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (những vấn đề thuộc

thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư do Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đề xuất hoặc trình).

7. Về quan hệ phối hợp công tác của các cơ quan và tổ chức đảng trực thuộc phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

8. Về chế độ làm việc và đề án, tài liệu trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Ưu điểm trong quá trình triển khai, thực hiện.
- Hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai, thực hiện.
- Nguyên nhân hạn chế, tồn tại.

V- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Hình thức ban hành văn bản mới.
 - Nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.
 - Đề xuất, kiến nghị khác.
-